

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 12/12/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

COM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 40%

COM - CTCP Vật tư – Xăng dầu - Ngày 24/12 tới sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức đợt 2/2018. Theo đó, cổ tức được trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 40%. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 4/1/2019.

VNM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

VNM - CTCP Sửa Việt Nam - Ngày 28/12 tới sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, tức 1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 28/2/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -53.02	24,370.24
	S&P 500	↓ -0.94	2,636.78
	Nasdaq	↑ 11.31	7,031.83
	FTSE 100	↑ 85.40	6,806.94
CHÂU ÂU	DAX	↑ 158.44	10,780.51
	CAC 40	↑ 63.82	4,806.20
	Nikkei 225	↑ 454.73	21,602.75
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 415.04	26,186.71
	Shanghai	↑ 8.06	2,602.15

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 12/12/2018

VN-INDEX VƯỢT MỐC 960

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Tư (12/12), chỉ số VN-Index đóng cửa vượt mốc 960 điểm nhờ sự bứt phá của nhóm cổ phiếu ngân hàng. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu dầu khí cũng giao dịch khá tích cực, hỗ trợ đà tăng cho chỉ số.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6,70 điểm (+0,70%), đóng cửa ở mức 961,28. Thanh khoản HSX ở mức hơn 220 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 5.100 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (182 mã tăng/ 91 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 88,4 tỷ đồng trên HSX.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến xanh, và vượt qua 2 đường MA(100) và MA(5), là khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, nếu VN-Index vượt qua ngưỡng 962,7, tương ứng MA(150), thì vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 970 – 980. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 950 – 960, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 930 – 940. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Tăng lương cơ sở từ 1/7/2019

WB: GDP Việt Nam có thể giảm 0,6% do bất lợi từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung

Tỷ giá trung tâm ở mức 22.775 đồng, tăng 9 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 12/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.775 đồng, không đổi so với sáng hôm qua. Đây là mức cao kỷ lục mới của tỷ giá trung tâm từ trước đến nay. Tại Vietcombank, giá USD đang niêm yết ở mức 23.255 - 23.345 đồng/USD, giảm 5 đồng.

Giá vàng SJC ở mức 36,29 - 36,45 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h30 sáng nay (12/12) giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,29 - 36,45 triệu đồng/lượng, giảm 50 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng hôm qua. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng thế giới khoảng 35 triệu đồng/lượng, rẻ hơn giá vàng SJC trong nước khoảng 1,45 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 11/12: Chỉ số Dow Jones giảm 0,22%, xuống 24,370.24 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones giảm 53.02 điểm (-0,22%) xuống 24,370.24 điểm. Chỉ số S&P 500 cũng giảm nhẹ 0,04% xuống 2,636.78 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.16% lên 7,031.83 điểm.

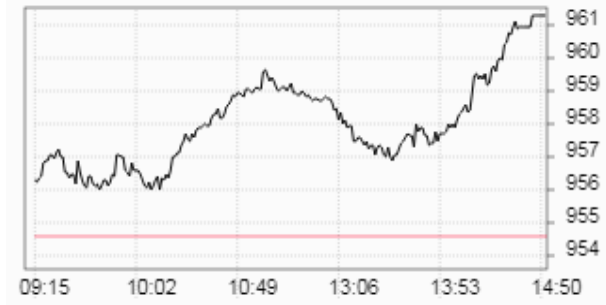
Ngày 11/12: Dầu WTI tăng 1.3%, lên 51.65 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex tăng 65 xu (tương đương 1.3%) lên 51.65 USD/thùng, sau khi dao động tại mức cao trong phiên 52.43 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn tăng 23 xu (tương đương 0.4%) lên 60.20 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

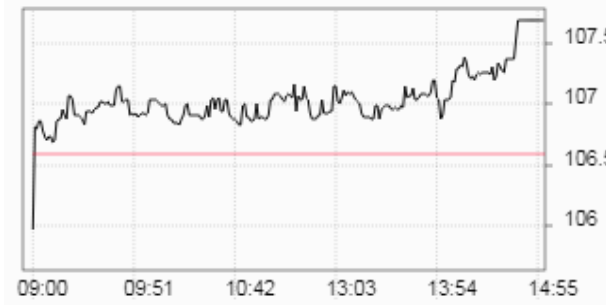
Thay đổi (điểm)	↑	+6,70/+0,70%
Giá trị (điểm)	↑	961.28
Khối lượng (cp)		222,072,730
Giá trị (tỷ đồng)		5,143.73
Số mã tăng giá	↑	182
Số mã giảm giá	↓	91
Số mã đứng giá	→	105

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DTT	9.1	9.6	9.6	9.1	20	↑ 7.0%
VID	5.3	5.7	5.7	5.3	2,610	↑ 7.0%
DIC	3.4	3.6	3.6	3.3	102,570	↑ 6.9%
APG	8.6	9.7	9.7	8.5	872,520	↑ 6.9%
EMC	13.1	13.2	13.2	13.1	30	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+1,09/+1,02%
Giá trị (điểm)	↑	107.68
Khối lượng (cp)		33,409,615
Giá trị (tỷ đồng)		420.32
Số mã tăng giá	↑	86
Số mã giảm giá	↓	54
Số mã đứng giá	→	234

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DCS	1	1	1	0.8	109,000	↑ 11.1%
HKB	1	1.1	1.1	1	3,604	↑ 10.0%
VSM	10.9	11.2	11.2	10.9	200	↑ 9.8%
AME	19	20.2	20.2	19	600	↑ 9.8%
DS3	4.1	4.5	4.5	4.1	660,492	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	28,660,820	707,210
BÁN	20,190,040	1,495,078
MUA - BÁN	8,470,780	-787,868

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 12/12, khối ngoại mua ròng hơn 88,4 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng gần 4 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 29 triệu cổ phiếu (trị giá gần 870 tỷ đồng) và bán ra hơn 20 triệu cổ phiếu (trị giá gần 782 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,7 triệu cổ phiếu (trị giá gần 11 tỷ đồng) và bán ra gần 1,5 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 14 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 11/12/2018):

3,073,394.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 11/12/2018):

954.58 điểm

Cập nhật ngày 12/12/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	10.6%	3,191,621,230	102.2	102.2	0.0	0.0%	403,320	0.00
VNM	7.6%	1,741,687,793	134.8	134	-0.8	-0.6%	782,440	-0.43
VHM	7.0%	2,679,611,550	80.3	80.3	0.0	0.0%	204,900	0.00
VCB	6.6%	3,597,768,575	56.8	58	1.2	2.1%	1,466,430	1.34
GAS	6.0%	1,913,950,000	96.1	97	0.9	0.9%	466,030	0.54
SAB	5.3%	641,281,186	253	253	0.0	0.0%	49,700	0.00
BID	3.7%	3,418,715,334	33.55	34.65	1.1	3.3%	2,225,990	1.17
MSN	3.3%	1,163,149,548	85.9	87	1.1	1.3%	377,650	0.40
TCB	3.2%	3,496,592,160	28.3	28.9	0.6	2.1%	3,106,230	0.65
CTG	2.8%	3,723,404,556	23.3	23.5	0.2	0.9%	2,314,550	0.23
PLX	2.6%	1,293,878,081	60.9	61.2	0.3	0.5%	314,290	0.12
HPG	2.3%	2,123,907,166	33.45	33.6	0.2	0.5%	3,581,530	0.10
BVH	2.3%	700,886,434	100.3	102	1.7	1.7%	106,070	0.37
VJC	2.3%	541,611,334	128.8	130.2	1.4	1.1%	560,950	0.24
NVL	2.0%	907,455,928	68.1	68	-0.1	-0.2%	247,380	-0.03
VRE	2.0%	1,901,078,733	32.45	32.8	0.4	1.1%	1,355,590	0.21
VPB	1.8%	2,456,748,366	22.5	22.4	-0.1	-0.4%	4,813,900	-0.08
MBB	1.6%	2,160,451,381	22.25	22.5	0.3	1.1%	6,202,910	0.17
HDB	1.0%	980,999,979	30.2	30.55	0.4	1.2%	2,216,500	0.11
MWG	0.9%	323,169,521	87.8	89.5	1.7	1.9%	483,230	0.17

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 12/12/2018



- Xu hướng
- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↓
- Dài hạn (>3 tháng) ↓

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 12/12/2018



- Xu hướng
- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↓
- Dài hạn (>3 tháng) ↓

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 12/12/2018



- Xu hướng
- Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓
- Trung hạn (1 - 3 tháng) ↓
- Dài hạn (>3 tháng) ↓

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Trung lập
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 12/12/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	52.4234 ↑	1.67% ↓	-1.35% ↓	-6.31% ↓	-7.82%	12/12/2018
Brent	61.0553 ↑	1.26% ↓	-1.15% ↓	-7.06% ↓	-2.55%	12/12/2018
Natural gas	4.3345 ↓	-1.45% ↓	-3.26% ↑	5.42% ↑	59.24%	12/12/2018
Gasoline	1.4582 ↑	1.26% ↑	0.49% ↓	-5.83% ↓	-11.78%	12/12/2018
Heating oil	1.86 ↑	0.83% ↓	-1.79% ↓	-10.07% ↓	-2.60%	12/12/2018
Ethanol	1.234 →	0.00% ↓	-0.08% ↓	-0.32% ↓	-4.71%	12/12/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	786.7 ↑	0.63% ↑	0.65% ↑	12.73% ↑	23.12%	12/12/2018
Gold	1,241.7 ↑	0.08% ↑	0.34% ↑	3.30% ↓	-1.09%	12/12/2018
Silver	14.6 ↑	0.63% ↑	0.91% ↑	4.55% ↓	-8.88%	12/12/2018
Platinum	786.7 ↑	0.63% ↓	-1.71% ↓	-5.76% ↓	-11.08%	12/12/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	2.9 →	0.00% ↓	-3.96% ↓	-9.91% ↓	-10.46%	12/12/2018
Sugar	12.8 ↑	0.08% ↑	0.94% ↑	1.82% ↓	-7.29%	12/12/2018
Neodymium	402,500.0 →	0.00% →	0.00% ↑	1.26% ↓	-0.62%	12/12/2018
Live Cattle	118.4 ↑	0.68% ↑	0.51% ↑	3.00% ↑	2.36%	12/12/2018
Oat	277.5 ↓	-2.89% ↓	-1.24% ↓	-2.45% ↑	18.09%	12/12/2018
Cocoa	2,066.0 ↓	-4.17% ↓	-1.85% ↓	-6.47% ↑	10.36%	12/12/2018
Soybeans	918.9 ↑	0.46% ↑	0.59% ↑	5.96% ↓	-6.16%	12/12/2018
Wheat	514.8 ↑	0.78% ↑	0.06% ↑	1.39% ↑	31.24%	12/12/2018
Cotton	79.8 ↓	-0.32% ↓	-0.44% ↑	5.14% ↑	7.59%	12/12/2018
Rice	10.6 ↓	-0.05% ↓	-1.66% ↓	-2.16% ↓	-10.07%	12/12/2018
Cheese	1.4 ↑	0.44% ↓	-5.25% ↓	-5.51% ↓	-17.36%	12/12/2018
Palm Oil	1,805.0 ↓	-1.63% ↑	1.40% ↓	-1.10% ↓	-23.16%	12/12/2018
Milk	13.7 ↑	0.22% ↓	-5.04% ↓	-5.31% ↓	-11.98%	12/12/2018
Coffee	97.7 ↓	-2.79% ↓	-4.17% ↓	-11.35% ↓	-17.91%	12/12/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,066.0 ↓	-4.17% ↓	-1.85% ↓	-6.47% ↑	10.36%	12/12/2018
Copper	2.8 ↑	0.07% →	0.00% ↑	3.01% ↓	-8.63%	12/12/2018
Bitumen	2,682.0 ↑	1.82% ↓	-6.49% ↓	-15.55% ↑	13.07%	12/12/2018
Cobalt	55,000.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-24.40%	12/12/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

Cập nhật ngày 12/12/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	12/12/2018	IFC	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 6,000,000 CP	7.9	1 (14.49%)
n/a	13/12/2018	n/a	NTC	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	87.4	-0.9 (-1.02%)
n/a	n/a	12/12/2018	KLB	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 23,695,796 CP	9.9	-0.1 (-1%)
n/a	n/a	n/a	VRE	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 427,739,677 CP	32.35	0.35 (1.09%)
n/a	n/a	12/12/2018	GKM	HNX	Giao dịch bổ sung - 675,000 CP	14.7	0 (0%)
n/a	n/a	12/12/2018	TID	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 200,000,000 CP	n/a	n/a
13/12/2018	14/12/2018	26/12/2018	BRR	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 250 đồng/CP	7.7	-0.9 (-10.47%)
13/12/2018	14/12/2018	27/12/2018	GDT	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	41.6	-2.35 (-5.35%)
13/12/2018	14/12/2018	27/12/2018	UIC	HOSE	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	31.05	0.05 (0.16%)
13/12/2018	14/12/2018	25/12/2018	PAC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 700 đồng/CP	42.8	-0.15 (-0.35%)
n/a	n/a	13/12/2018	DNP	HNX	Giao dịch bổ sung - 162,570 CP	13.2	-0.8 (-5.71%)
13/12/2018	14/12/2018	28/12/2018	DRC	HOSE	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 300 đồng/CP	22.8	-0.4 (-1.72%)
13/12/2018	14/12/2018	28/12/2018	HLY	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	16.3	1.1 (7.24%)
13/12/2018	14/12/2018	18/01/2019	KBE	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	19	0 (0%)
13/12/2018	14/12/2018	28/12/2018	HVT	HNX	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	53.5	0 (0%)
13/12/2018	14/12/2018	28/12/2018	ICN	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	38.1	1.6 (4.38%)
13/12/2018	14/12/2018	25/12/2018	VEC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	13/12/2018	MIG	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 4,000,000 CP	12.7	0 (0%)
13/12/2018	14/12/2018	02/01/2019	HC3	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	25	0 (0%)
13/12/2018	14/12/2018	29/03/2019	PHR	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	31.5	-0.2 (-0.63%)
13/12/2018	14/12/2018	28/12/2018	DBM	UPCoM	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	16.6	0 (0%)
13/12/2018	14/12/2018	20/12/2018	TTE	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	17.3	1.1 (6.79%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.